

Bản án số: 159/2025/HS-ST.

Ngày: 14/11/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Quy.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Huỳnh Đức Hưng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2025/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn V, sinh năm 1991 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn C, xã H, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: Nhà trọ Đặng Thị Kim T, số F H, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/07/2024, sau đó chuyển tạm giam đến ngày 06/10/2024 thì được hủy biện pháp tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Bị hại: **Lê Xuân T1**, sinh năm 2009 (đã chết sau tai nạn giao thông).

- Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông **Lê Xuân L**, sinh năm 1969 và bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1972, địa chỉ: Ấp G, xã A, tỉnh Đồng Nai. (ông L có mặt, bà H1 vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty TNHH K**, địa chỉ: B L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Hương T2, chức danh: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Hồng H2, sinh năm 1979. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 05 phút ngày 31/7/2025, Lê Văn V (có Giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo 50H-683.50 kéo theo rơmoóc biển số 51R-338.90 lưu thông trên đường Q hướng từ tỉnh Đồng Nai đi Vũng Tàu. Khi đi đến đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ E với đường L tại K 16+750 thuộc khu A, xã B, tỉnh Đồng Nai, do V không giảm tốc độ và không chấp hành đèn tín hiệu giao thông khi băng qua giao lộ (tín hiệu đèn màu đỏ và các phương tiện lưu thông cùng chiều đều đã dừng lại) nên đã xảy ra va chạm với xe đạp điện do cháu Lê Xuân T1 (sinh ngày 07/11/2009), ngụ tại ấp G, xã A, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông qua giao lộ theo hướng đường L ra đường Q. Hậu quả vụ tai nạn làm cháu T1 chết tại hiện trường. Đến 03 giờ ngày 31/7/2025, Lê Văn V đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 31/7/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là nút giao giữa Quốc lộ E với đường L, có đèn tín hiệu hoạt động bình thường. Đường Quốc lộ 51 là đoạn đường đôi có dải phân cách bằng xi măng ở giữa phân chia hai chiều đường, mỗi chiều đường có 4 làn xe. Làn 1,2,3 có độ rộng bằng nhau là 3m50, làn số 4 có độ rộng 6m50. Chiều đường xảy ra tai nạn là chiều đường hướng Đồng Nai đi Vũng Tàu (TP. Hồ Chí Minh). Đoạn đường xảy ra tai nạn là nút giao có đèn tín hiệu hoạt động bình thường, có vạch cho người đi bộ qua đường.

- Xác định điểm mốc và mép chuẩn: Lấy trụ đèn chiếu sáng T14/27 làm điểm mốc cố định. Lấy mép đường Quốc lộ 51 hướng Đồng Nai đi Vũng Tàu (TP. Hồ Chí Minh) làm mép đường chuẩn

- Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết.

+ Nạn nhân sau tai nạn nằm ngửa trên làn đường số 1, đầu nạn nhân hướng vào mép đường chuẩn, chân nạn nhân hướng vào dải phân cách giữa. Chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 15m50; đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 14m10, cách bánh sau cùng bên trái của rơmoóc 51R-338.90 là 30m80, cách điểm mốc cố định là 7m90.

+ Xe ô tô 50H-683.50 kéo theo rơmoóc 51R-338.90 sau tai nạn đỗ trên làn đường số 2 Quốc lộ E. Đầu xe hướng về Vũng Tàu (TP. HCM), đuôi xe hướng ngược lại. T3 bánh sau cùng bên phải của xe Rơmoóc 51R-338.90 chiếu vuông góc xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 10m60, tâm bánh trên cùng bên phải của xe ô tô 50H-683.50 cách mép đường chuẩn là 10m70.

+ Xe đạp điện sau tai nạn nằm ngã nghiêng bên phải dưới gầm xe ô tô 50H-68350. Đầu xe hướng về phía dải phân cách giữa, đuôi xe hướng về phía mép đường chuẩn. T3 trục bánh sau xe đạp điện cách mép chuẩn là 11m70. T3 trục bánh trước cách mép đường chuẩn 12m90, cách tâm trục bánh trên cùng bên trái của xe ô tô 50H-683.50 là 0m20.

+ Vết cày xe đạp điện cày lên mặt đường Q, đầu vết cày cách xe đạp điện là 78m00, cách mép đường chuẩn là 9m60.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 50H-683.50, kéo theo sơ mi rơmooc biển số 51R-338.90 để lại các dấu vết như sau: Mặt nạ phía trước đầu xe có vết thủng, móp hướng từ trước ra sau có diện tích là 0m40 đến 0m30, đầu vết thủng cách mặt đất là 1m20. Biển số phía trước đầu xe bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Phần nhựa bảo vệ đầu chiếu sáng phía trước bên phải có dính vết máu, thịt nạn nhân.

- Xe đạp điện để lại các dấu vết như sau: Bánh xe phía trước bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; phần đầu xe bị bung rời, biến dạng khỏi vị trí ban đầu; bình xe bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; phần yếm chắn gió bị bung rời gãy khỏi vị trí ban đầu.

* Tại Kết luận giám định tử thi số 026.01/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 06/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Xuân T1: Đa chấn thương.

+ Chấn thương ngực gây gãy đa xương sườn, đứt gần hoàn toàn động mạch chủ đoạn xuống, dập phổi rải rác hai bên.

+ Chấn thương đầu gây vỡ sọ, xương đá hai bên, lỗ chấm, chảy máu màng mềm vùng tiểu não và vùng thái dương hai bên, chảy máu màng mềm quanh ống sống.

* Tại Kết luận giám định số 3576/KL-KTHS ngày 20/8/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo rơmooc biển số 51R-338.90 và xe đạp điện không rõ nhãn hiệu như sau:

1. Xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo rơmooc biển số 51R-338.90 có va chạm với xe đạp điện không rõ nhãn hiệu. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 50H- 683.50 kéo rơmooc biển số 51R-338.90 (cản trước, biển số, khung tản nhiệt, mặt ca-lăng, bánh trước bên trái, trục bánh trước) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh phù hợp dấu vết trượt xước, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết trên xe đạp điện không rõ nhãn hiệu (giỏ đựng hàng phía trước, bánh trước, giảm xóc trước, cung chắn bùn, đầu xe, cụm đèn chiếu sáng, tay lái) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh.

2. Phía trước xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo rơmooc biển số 51R-338.90 và phía trước xe đạp điện không rõ nhãn hiệu là vị trí va chạm đầu tiên của hai phương tiện. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ E, hướng từ Đồng Nai đi TP ..

3. Khi xảy ra va chạm, xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo rơmooc biển số 51R-338.90 chuyển động trên Quốc lộ E, hướng từ Đồng Nai đi TP ., xe đạp điện không rõ nhãn hiệu chuyển động theo chiều ngược lại.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo rơmooc biển số 51R-338.90 tại thời điểm xảy ra va chạm.

* Vật chứng thu giữ và hình thức xử lý:

- 01 xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo theo romooc biển số 51R-338.90, 01 Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô biển số 50H-683.50, 01 Giấy chứng nhận đăng ký romooc biển số 51R-338.90, 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 50H-683.50, 01 Giấy chứng nhận kiểm định của romooc biển số 51R-338.90 và 01 xe đạp điện không rõ nhãn hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

- 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Lê Văn V (kèm theo hồ sơ vụ án).

- 01 đoạn video do Camera tại khu vực xảy ra vụ việc ghi lại; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô biển số 50H-683.50; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera quản lý tài xế được lắp đặt trong xe ô tô biển số 50H-683.50 (Dữ liệu được lưu trữ trong đĩa CD và được niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 423.400.000 đồng, được gia đình bị hại bãi nại và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSKV2 ngày 06 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt Lê Văn V 14 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị xử lý vật chứng: 01 xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo theo romooc biển số 51R-338.90, 01 Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô biển số 50H-683.50, 01 Giấy chứng nhận đăng ký romooc biển số 51R-338.90, 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 50H-683.50, 01 Giấy chứng nhận kiểm định của romooc biển số 51R-338.90 và 01 xe đạp điện không rõ nhãn hiệu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định; đề nghị trả cho bị cáo Lê Văn V 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Lê Văn V, 01 đoạn video do Camera tại khu vực xảy ra vụ việc ghi lại; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô biển số 50H-683.50; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera quản lý tài xế được lắp đặt trong xe ô tô biển số 50H-683.50, dữ liệu được lưu trữ trong đĩa CD và được niêm phong kèm theo hồ sơ vụ án; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để cho bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về trách nhiệm dân sự không có

yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự thì xin giảm nhẹ cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Đối với số tiền mà bị cáo đã bồi thường thì sau khi công ty được bảo hiểm bồi thường thì sẽ đưa lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành đèn tín hiệu giao thông là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến hoạt động giao thông đường bộ và tính mạng của người khác. Hậu quả làm cháu Lê Xuân T1 tử vong. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn V là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây ra hành vi phạm tội đã ra đầu thú và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, đảm bảo điều kiện được quy định tại Điều 2 Văn bản số 03/2025/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án nhân dân tối cao về hợp nhất nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định cho bị cáo một thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] 01 xe ô tô biển số 50H-683.50 kéo theo rơ moóc biển số 51R-338.90, 01 Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô biển số 50H-683.50, 01 Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc biển số 51R-338.90, 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển số 50H-683.50, 01 Giấy chứng nhận kiểm định của rơ moóc biển số 51R-338.90 và 01 xe đạp điện không rõ nhãn hiệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

[6.2] Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790120248881 mang tên Lê Văn V.

[6.3] 01 đoạn video do Camera tại khu vực xảy ra vụ việc ghi lại; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô biển số 50H-683.50; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera quản lý tài xế được lắp đặt trong xe ô tô biển số 50H-683.50 (Dữ liệu được lưu trữ trong đĩa CD và được niêm phong) lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Lê Văn V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/11/2025.

Giao bị cáo Lê Văn V cho Ủy ban nhân dân phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn V 01 Giấy phép lái xe hạng FC 790120248881 mang tên Lê Văn V.

- 01 đoạn video do Camera tại khu vực xảy ra vụ việc ghi lại; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô biển số 50H-683.50; 01 đoạn video được trích xuất từ Camera quản lý tài xế được lắp đặt trong xe ô tô biển số 50H-683.50 (Dữ liệu được lưu trữ trong đĩa CD và được niêm phong) lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại-ông L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại-bà H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT CA T.ĐN;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- THA DS có thẩm quyền;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Nam